

Số: /KH-UBND

Phú Thái, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai hoạt động công tác bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn xã năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 363/KH-KSBT ngày 13/02/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về việc triển khai hoạt động công tác bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản thành phố Hải Phòng năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Phú Thái xây dựng Kế hoạch triển khai công tác, bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cải thiện tình trạng sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản của người dân, tập trung vào các nội dung về tử vong mẹ, tử vong sơ sinh, tử vong trẻ em và tình trạng dinh dưỡng ở bà mẹ, trẻ em; đồng thời tăng cường tiếp cận và nâng cao chất lượng dự phòng các bệnh lây truyền từ cha mẹ sang con, dự phòng và sàng lọc ung thư cổ tử cung, chăm sóc sức khỏe cho những đối tượng thiệt thòi/dễ bị tổn thương như: vị thành niên; công nhân lao động chưa kết hôn người khuyết tật, người bị xâm hại tình dục; sức khỏe sinh sản nam giới sức khỏe người cao tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Mục tiêu 1

Cải thiện tình trạng sức khỏe bà mẹ, giảm tỷ lệ tử vong mẹ và tăng các chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe bà mẹ, phá thai an toàn.

TT	Chỉ số	Đơn vị tính	Chỉ tiêu 2026
1	Tỉ lệ phụ nữ đẻ được khám thai ≥ 4 lần trong 3 thời kỳ.	%	93
2	Tỉ lệ phụ nữ đẻ được nhân viên y tế đã qua đào tạo đỡ đẻ.	%	100
3	Tỉ lệ bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc tại nhà tuần đầu sau đẻ.	%	90
4	Tỉ số chết mẹ/100.000 trẻ đẻ sống.		<15

b. Mục tiêu 2

Cải thiện tình trạng sức khỏe trẻ em, giảm tỷ suất về tử vong và nâng cao các chỉ tiêu sức khỏe trẻ em/ trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

TT	Chỉ số	Đơn vị tính	Chỉ tiêu 2026
1	Số trẻ đẻ ra sống được cân	%	100
2	Số trẻ đẻ ra được sàng lọc sơ sinh	%	80
3	Số trẻ đẻ ra được tiêm Vitamin K1	%	100
4	Số trẻ đẻ ra được bú mẹ trong giờ đầu	%	80
5	Tỷ suất tử vong trẻ < 1 tuổi/10000 trẻ đẻ sống	‰	<3.5
6	Tỷ suất tử vong trẻ < 5 tuổi/10000 trẻ đẻ sống	‰	<5.0
7	Tỷ lệ chăm sóc sơ sinh thiết yếu sớm	%	>80

c. Mục tiêu 3

Tăng khả năng tiếp cận và cải thiện sức khỏe sinh sản đặc thù: Sức khỏe sinh sản đối với người khuyết tật, người cao tuổi, vị thành niên/thanh niên (VTN/TN), kiểm soát ung thư vú, cổ tử cung.

(Các chỉ tiêu theo các dự án, chương trình cụ thể)

II. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tham mưu, xây dựng kế hoạch

- Tham mưu, vận động đưa các mục tiêu chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em chủ yếu vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Trên cơ sở các chương trình, kế hoạch của Sở Y tế, tham mưu UBND xã ban hành các kế hoạch hoạt động giai đoạn 2026 -2030:

+ Kế hoạch Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho vị thành niên - thanh niên giai đoạn 2026-2030.

+ Kế hoạch hành động chăm sóc sức khỏe sinh sản, tập trung vào chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ giai đoạn 2026-2030.

2. Công tác đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực hệ thống

- Cử các bác sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, nhân viên y tế tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do thành phố tổ chức.

- Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng thực hành cho nhân viên y tế làm công tác sản - nhi - sơ sinh; đẩy mạnh đào tạo tại chỗ, chuyển giao kỹ thuật từ tuyến trên cho tuyến dưới theo hình thức cầm tay chỉ việc, nội dung tập trung chủ yếu:

+ Nâng cao chất lượng quản lý thai nghén, chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh, làm mẹ an toàn giảm nguy cơ tai biến sản khoa, tử vong mẹ và tử vong sơ sinh, kế hoạch hóa gia đình, phá thai an toàn, dự phòng ung thư đường sinh sản, chăm sóc sức khỏe sinh sản (SKSS) cho vị thành niên - thanh niên (VTNTN), chăm sóc trẻ sơ sinh và nuôi con bằng sữa mẹ.

+ Cập nhật hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em và sức khỏe sinh sản (CSSKBMTE/SKSS); ưu tiên các quy trình cấp cứu sản khoa và hồi sức sơ sinh nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Tăng cường liên kết các dịch vụ CSSKBMTE/SKSS với hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, dự phòng lây truyền từ mẹ sang con và phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục; chủ động sẵn sàng đáp ứng với tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, thảm họa và các dịch bệnh mới nổi.

3. Tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe

- Đẩy mạnh truyền thông, vận động về tầm quan trọng của công tác CSSKBMTE/SKSS, đặc biệt đối với sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ. Huy động các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan truyền thông đại chúng tham gia vận động chính sách, nguồn lực và tạo môi trường xã hội thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động CSSKBMTE/SKSS.

- Tăng cường truyền thông nâng cao kiến thức và thay đổi hành vi trong chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em; tập trung nâng cao hiểu biết và thực hành đúng cho bà mẹ, người chăm sóc trẻ và cộng đồng về chăm sóc bà mẹ từ khi mang thai đến sau sinh, nuôi con bằng sữa mẹ, dinh dưỡng bổ sung hợp lý và chăm sóc trẻ khi ốm.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông; xây dựng và phát triển tài liệu truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng. Nâng cao năng lực truyền thông trực tiếp cho cán bộ cung cấp dịch vụ các tuyến và đội ngũ truyền thông viên tại cộng đồng. Kết hợp truyền thông tại cộng đồng với truyền thông tại các cơ sở cung cấp dịch vụ y tế.

4. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả mạng lưới CSSKBMTE/SKSS

- Tăng cường năng lực quản lý và điều hành mạng lưới CSSKBMTE/SKSS trong các khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát và đánh giá tại địa phương; bảo đảm quản lý tốt công tác chăm sóc bà mẹ, trẻ sơ sinh và nuôi dưỡng trẻ nhỏ.

- Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo về sản khoa và nhi khoa; tăng cường kiểm tra, giám sát và hỗ trợ chuyên môn; bảo đảm các cơ sở y tế tuân thủ quy định pháp luật, quy trình và hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về làm mẹ an toàn, cấp

cứu và hồi sức sản khoa, hồi sức sơ sinh, chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ nhỏ, áp dụng cho cả cơ sở công lập và ngoài công lập.

- Đẩy mạnh chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và phối hợp hoạt động giữa các ban, ngành, đơn vị; nhân rộng các mô hình can thiệp hiệu quả về làm mẹ an toàn, cấp cứu - hồi sức sản khoa, hồi sức sơ sinh và chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ nhỏ.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải thiện chất lượng quản lý dữ liệu, báo cáo thống kê

- Triển khai sổ theo dõi sức khỏe điện tử trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu, thống kê báo cáo theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Cập nhật bộ chỉ số, công cụ theo dõi và đánh giá về CSSKBMTE/SKSS; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê, báo cáo; cử cán bộ tham gia tập huấn, đào tạo công tác thống kê nhằm nâng cao chất lượng số liệu và thông tin thu thập.

- Triển khai thường quy và nâng cao chất lượng hoạt động giám sát tử vong mẹ và đáp ứng; tăng cường sử dụng thông tin phản hồi và thực hiện khuyến nghị sau phân tích, điều tra tử vong mẹ; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban giám sát tử vong mẹ.

6. Kiểm tra, giám sát

- Củng cố và hoàn thiện hệ thống giám sát, theo dõi, đánh giá việc triển khai các can thiệp về chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định chuyên môn, quy trình vô khuẩn, quản lý thai nghén, làm mẹ an toàn, chăm sóc trẻ sơ sinh, nuôi con bằng sữa mẹ, chăm sóc sức khỏe VTN-TN, sàng lọc ung thư tử cung.

III. KINH PHÍ

Nguồn ngân sách nhà nước theo quy định và các nguồn ngân sách xã hội hóa hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội xã

- Tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch triển khai hoạt động công tác bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số; kịp thời chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

2. Phòng Kinh tế xã

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch phân bổ ngân sách hằng năm cho Trạm Y tế nhằm thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và sức khỏe sinh sản theo đúng định hướng của Bộ Y tế.

3. Trạm Y tế xã

- Xây dựng và triển khai kế hoạch chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và sức khỏe sinh sản trên địa bàn.

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn; tổ chức sinh hoạt chuyên môn, cập nhật kiến thức về cấp cứu sản khoa, hồi sức sơ sinh và xử trí tai biến, biến chứng theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức rà soát, quản lý đối tượng phụ nữ mang thai, phụ nữ sau sinh, trẻ em dưới 5 tuổi; quan tâm các nhóm nguy cơ cao, hoàn cảnh khó khăn, đối tượng yếu thế trên địa bàn. Triển khai các hoạt động cải thiện dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, bà mẹ nuôi con nhỏ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Triển khai, thực hiện sổ theo dõi sức khỏe điện tử theo qui định của Bộ Y tế.

- Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Tăng cường tuyên truyền trên đài phát thanh, công thông tin điện tử, các trang mạng xã hội: Tháng hành động vì trẻ em, Ngày thế giới vì trẻ sinh non, Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ, Tuần lễ làm mẹ an toàn, Ngày mãn kinh thế giới, phổ biến pháp luật, chính sách, kiến thức khoa học, kỹ năng trong lĩnh vực bảo vệ CSSKBMTE/CSSKSS.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã (*Hội phụ nữ, Hội nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên...*)

- Đẩy mạnh truyền thông về khám sức khỏe sinh sản VTN- TN, tiền hôn nhân, khám thai định kỳ, quản lý thai, sinh con an toàn và nuôi con bằng sữa mẹ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và sức khỏe sinh sản.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, khám tư vấn sức khỏe, theo dõi và quản lý đối tượng phụ nữ mang thai, trẻ em. Lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe sinh sản vào các phong trào, cuộc vận động tại Tổ dân phố.

6. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và sức khỏe sinh sản;

tổ chức triển khai các hoạt động tại cộng đồng, theo dõi, nắm bắt tình hình và kịp thời báo cáo về UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai hoạt động công tác bà mẹ, trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản năm 2026 trên địa bàn xã. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan Trưởng các thôn trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy;
- TT. HĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Tiến Nhuận